



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ
6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
HÀNG HÓA SÀI GÒN**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo soát xét thông tin giữ niên độ	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2017	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	14 - 41

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305654014 (số cũ là 4103009937), đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 4 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã dự án số 41121000112 ngày 20 tháng 4 năm 2009 do Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi từ lần 1 đến lần 10 về việc tăng vốn điều lệ và thay đổi địa chỉ trụ sở hoạt động.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 08.39976930
- Fax : 08.39976840

Hoạt động kinh doanh của Công ty Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không;
- Thi công xây dựng cầu cảng, công trình dân dụng – công nghiệp;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô;
- Lưu giữ hàng hóa;
- Đại lý kinh doanh xăng dầu;
- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Dạy nghề.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch	Ngày 07 tháng 8 năm 2013
Ông Phan Lê Hoan	Phó Chủ tịch	Ngày 07 tháng 8 năm 2013
Ông Lương Hoài Nam	Phó Chủ tịch	Ngày 07 tháng 8 năm 2013
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	Ngày 21 tháng 4 năm 2008
Ông Phạm Bích Vượng	Thành viên	Ngày 15 tháng 4 năm 2016
Ông Đoàn Ngọc Cương	Thành viên	Ngày 21 tháng 4 năm 2008
Ông Lê Xuân Lộc	Thành viên	Ngày 31 tháng 10 năm 2012
Bà Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên	Ngày 22 tháng 6 năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Bùi Á Đông	Trưởng ban	Ngày 18 tháng 5 năm 2013
Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên	Ngày 18 tháng 5 năm 2013
Bà Trần Thị Huyền Trân	Thành viên	Ngày 18 tháng 5 năm 2013

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Tổng Giám đốc	Ngày 22 tháng 4 năm 2008
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 01 tháng 8 năm 2009
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 01 tháng 4 năm 2010

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Quốc Khánh - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2008).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Bùi Thị Thu Hương
Chủ tịch

Ngày 14 tháng 8 năm 2017





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trung Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area,
Phuoc Hai Ward, Nha Trang City
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0894/2017/BCTC-KTTV

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 7 năm 2017, từ trang 07 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phù nhận kết luận nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số V.19 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ. Công ty đã vận dụng phương pháp hạch toán Trái phiếu chuyển đổi theo hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính để hạch toán nghiệp vụ phát sinh của Hợp đồng mua bán nợ chuyển đổi.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ vào ngày 12 tháng 8 năm 2016 với kết luận chấp nhận toàn phần và Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 vào ngày 21 tháng 2 năm 2017 với ý kiến chấp nhận toàn phần.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Bùi Văn Khả

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0085-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2017



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		89.631.700.335	162.853.442.173
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	35.750.802.381	91.576.078.070
1. Tiền	111		35.750.802.381	39.576.078.070
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	52.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	10.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	10.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		51.141.805.912	59.822.247.333
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	46.407.970.176	51.046.635.810
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	3.537.216.829	7.050.372.818
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	1.246.797.720	1.775.417.518
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(50.178.813)	(50.178.813)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		2.296.312	3.937.949
1. Hàng tồn kho	141		2.296.312	3.937.949
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.736.795.730	1.451.178.821
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5a	2.736.795.730	1.451.178.821
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		780.974.379.740	804.286.376.957
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3.493.565.000	3.291.565.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	3.493.565.000	3.291.565.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		601.941.490.126	620.796.310.915
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	557.426.579.323	577.771.718.109
- Nguyên giá	222		774.542.452.557	774.447.194.557
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(217.115.873.234)	(196.675.476.448)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.7	34.622.881.745	37.379.364.608
- Nguyên giá	225		64.851.658.199	64.851.658.199
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(30.228.776.454)	(27.472.293.591)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	9.892.029.058	5.645.228.198
- Nguyên giá	228		20.925.962.285	15.339.962.285
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(11.033.933.227)	(9.694.734.087)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.9	103.796.995.389	107.096.517.893
- Nguyên giá	231		143.178.724.287	143.178.724.287
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(39.381.728.898)	(36.082.206.394)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		4.169.703.591	4.130.258.591
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	4.169.703.591	4.130.258.591
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		67.572.625.634	68.971.724.558
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.5b	65.185.089.708	66.584.188.632
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		2.387.535.926	2.387.535.926
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		870.606.080.075	967.139.819.130

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		161.998.211.057	197.881.588.360
I. Nợ ngắn hạn	310		65.854.721.400	71.979.836.769
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	7.727.912.920	8.573.716.970
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	252.359.485	68.510.883
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	20.449.077.420	9.586.869.174
4. Phải trả người lao động	314	V.14	5.369.477.160	25.925.015.494
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	857.147.351	1.746.957.261
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16a	6.797.973.010	6.752.373.970
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a,c	6.053.628.269	1.458.697.295
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a,c	18.285.704.040	17.806.253.880
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		61.441.745	61.441.842
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		96.143.489.657	125.901.751.591
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.16b	10.300.000.000	13.600.000.000
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b,c	10.610.946.470	9.763.200.920
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b,c	36.054.943.187	63.929.080.449
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	V.19	39.177.600.000	38.609.470.222
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		708.607.869.018	769.258.230.770
I. Vốn chủ sở hữu	410		708.607.869.018	769.258.230.770
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	533.772.000.000	533.772.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		461.872.000.000	461.872.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		71.900.000.000	71.900.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.20	11.707.724.651	11.707.724.651
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	V.20	2.462.107.691	2.462.107.691
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	2.090.557.577	2.090.557.577
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	158.575.479.099	219.225.840.851
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5.383.440.851	219.225.840.851
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		153.192.038.248	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		870.606.080.075	967.139.819.130

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2017



Ngô Thị Anh Thư
Người lập



Lê Xuân Lộc
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Khánh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	274.642.978.201	219.114.159.603
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		274.642.978.201	219.114.159.603
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	60.187.355.032	54.013.780.353
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		214.455.623.169	165.100.379.250
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.861.573.013	706.783.909
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.842.422.688	7.564.793.666
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.116.266.515	7.564.570.975
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	27.190.121.095	26.374.811.130
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		186.284.652.399	131.867.558.363
11. Thu nhập khác	31	VI.7	706.768.765	147.914.012
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.314.003.799	940.083.283
13. Lợi nhuận khác	40		(607.235.034)	(792.169.271)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		185.677.417.365	131.075.389.092
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	17.485.379.117	14.544.911.630
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>168.192.038.248</u>	<u>116.530.477.462</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a,c	<u>3.317</u>	<u>2.537</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8b,c	<u>3.110</u>	<u>2.462</u>



Ngô Thị Anh Thư
Người lập



Lê Xuân Lộc
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2017

Nguyễn Quốc Khánh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		185.677.417.365	131.075.389.092
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.6,7,8,9	27.835.601.293	27.083.163.937
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	158.026.395	(309.805.644)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(2.861.573.013)	(396.978.265)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.116.266.515	7.564.570.975
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		213.925.738.555	165.016.340.095
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		8.471.212.775	(5.035.399.272)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.641.637	(1.253.410)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(19.706.067.221)	(2.259.125.679)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		113.482.015	1.413.165.971
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(4.100.920.795)	(8.620.513.742)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(9.050.000.000)	(21.119.164.767)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(6.000.000.097)	(2.644.590.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		183.655.086.869	126.749.459.196
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.6,8,10	(5.720.703.000)	(3.346.708.364)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		10.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.861.573.013	396.978.265
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		7.140.870.013	(2.949.730.099)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		20.000	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18a,b	(21.383.911.056)	(20.814.215.072)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	V.18a	(6.000.000.000)	(6.000.000.000)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17a, V.21	(219.084.360.700)	(102.004.000.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u><i>(246.468.251.756)</i></u>	<u><i>(128.818.215.072)</i></u>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(55.672.294.874)	(5.018.485.975)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.I	91.576.078.070	22.167.360.694
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(152.980.815)	(2.502.571)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.I	<u>35.750.802.381</u>	<u>17.146.372.148</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2017

Ngô Thị Anh Thu
Người lập

Lê Xuân Lộc
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Khánh
Tổng Giám đốc